

Số **3406**/QĐ-UBND

Bình Định, ngày **08** tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu
Dự án: Thí điểm mô hình tăng trưởng xanh trong sản xuất
cây thâm canh có múi, thí điểm đầu tư hệ thống tưới tiết kiệm trên
cây trồng cạn để ứng phó với tình hình nắng hạn tại Bình Định
Địa điểm XD: Huyện Tây Sơn, Phù Cát, Phù Mỹ, Hoài Ân
và thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015; Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 25/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 26/8/2016 của Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh giai đoạn 2016-2020; Văn bản số 730/TTg-NN ngày 26/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh mục dự án ưu tiên đầu tư theo Chương trình mục tiêu biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 1670/QĐ-TTg ngày 31/10/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2013/TTLT-BTNMT-BTC-BKHĐT ngày 05/3/2013 của Liên Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính và Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc Hướng dẫn cơ chế quản lý nguồn vốn Chương trình Hỗ trợ ứng phó với biến đổi khí hậu;

Căn cứ Văn bản số 6522/BN-NXD ngày 22/8/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc ý kiến về Chủ trương đầu tư dự án Thí điểm mô hình tăng trưởng xanh trong sản xuất cây thâm canh có múi, thí điểm đầu tư hệ thống tưới tiết kiệm trên cây trồng cạn để ứng phó với tình hình nắng hạn tại Bình Định; Văn bản số 756/BTC-ĐT ngày 18/01/2018 của Bộ Tài chính về việc thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn cho các dự án khởi công mới thuộc Chương trình mục tiêu biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh giai đoạn 2016- 2020; Báo cáo số 1484/BC-BKHĐT ngày 12/3/2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc Báo cáo kết quả thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn dự án Thí điểm mô hình tăng trưởng xanh trong sản xuất cây thâm canh có múi, thí điểm đầu tư hệ thống tưới tiết kiệm trên cây trồng cạn để ứng phó với tình hình nắng hạn tại Bình Định; Văn bản số 2225/BTNMT-BĐKH ngày 04/5/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc rà soát, hoàn thiện mục tiêu và kế hoạch thực hiện các dự án Biến đổi khí hậu và Tăng trưởng xanh;

Căn cứ Văn bản số 19/HĐND ngày 19/3/2018, Văn bản số 51/HĐND ngày 13/7/2018; Văn bản số 87/HĐND ngày 03/10/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Thí điểm mô hình tăng trưởng xanh trong sản xuất cây thâm canh có múi, thí điểm đầu tư hệ thống tưới tiết kiệm trên cây trồng cạn để ứng phó với tình hình nắng hạn tại Bình Định;

Xét đề nghị của Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 220/TTr-BQL ngày 03/10/2018; Sở Nông nghiệp và PTNT tại Báo cáo kết quả thẩm định số 2811/SNN-QLXDCT ngày 01/10/2018; Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 500/BC-SKHĐT ngày 04/10/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Dự án Thí điểm mô hình tăng trưởng xanh trong sản xuất cây thâm canh có múi, thí điểm đầu tư hệ thống tưới tiết kiệm trên cây trồng cạn để ứng phó với tình hình nắng hạn tại Bình Định, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Thí điểm mô hình tăng trưởng xanh trong sản xuất cây thâm canh có múi, thí điểm đầu tư hệ thống tưới tiết kiệm trên cây trồng cạn để ứng phó với tình hình nắng hạn tại Bình Định.

2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bình Định.

3. Nhà thầu lập Báo cáo nghiên cứu khả thi: Liên danh Viện Đào tạo và Khoa học ứng dụng miền Trung và Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Thủy lợi - Thủy điện Bình Định.

4. Chủ nhiệm lập dự án: Thạc sĩ Đỗ Cảnh Hào

5. Mục tiêu của dự án:

- Xây dựng thử nghiệm mô hình tưới tiết kiệm trong việc trồng cây có múi, nhằm đảm bảo cung cấp độ ẩm theo nhu cầu sinh lý cây có múi để tạo sản lượng

cao, bền vững; sản phẩm đạt các tiêu chuẩn về chất lượng, an toàn, có hiệu quả kinh tế cao và có khả năng cạnh tranh.

- Xây dựng cơ sở hạ tầng cấp nước tưới phục vụ sản xuất nông nghiệp cho cây trồng cạn tại các vùng hoang hóa do khô hạn. Mở rộng diện tích đất sản xuất nông nghiệp tại các vùng khô hạn, tăng thời gian canh tác trong năm tại những vùng hiện chỉ canh tác một vụ do thiếu nước tưới.

- Sử dụng tiết kiệm, hiệu quả nguồn nước để phục vụ sản xuất nông nghiệp, góp phần nâng cao năng suất, sản lượng và chất lượng sản phẩm nông nghiệp; tạo ra sản phẩm nông nghiệp sạch, có giá trị cao đáp ứng nhu cầu sử dụng hiện nay, hướng đến tăng trưởng xanh bền vững; giảm tổn thất do các yếu tố bên ngoài như hạn hán, sa mạc hóa và xói mòn đất.

- Góp phần thúc đẩy công cuộc công nghiệp hóa-hiện đại hóa trong nông nghiệp, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật để tạo ra sản phẩm sạch, đảm bảo điều kiện an toàn thực phẩm; góp phần tăng năng suất lao động, tăng thu nhập, nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân.

- Tạo đà thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương, giải quyết vấn đề cân bằng vùng miền, tạo cơ sở để hoàn thành các chương trình mục tiêu Chương trình ứng phó biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

6. Nội dung và quy mô đầu tư xây dựng:

a) Hạng mục Trạm bơm Tân Lệ: Đầu tư xây dựng hệ thống tưới cho cây trồng cạn để ứng phó với tình hình nắng hạn, với quy mô xây dựng trạm bơm lưu lượng 450 m³/h lấy nước từ hệ thống kênh Văn Phong để cấp nước tưới ổn định cho 80 ha đất canh tác nông nghiệp thuộc huyện Tây Sơn, huyện Phù Cát và thị xã An Nhơn.

b) Hạng mục Hệ thống tưới tiết kiệm xã Mỹ Tài và xã Mỹ Chánh Tây: Đầu tư xây dựng hệ thống tưới trên cây trồng cạn để cung cấp nước tưới cho vùng thiếu nước nghiêm trọng, với quy mô xây dựng hệ thống tưới tiết kiệm lưu lượng 900m³/giờ lấy nước từ hệ thống sông La Tinh để tưới cho 350ha đất nông nghiệp tại xã Mỹ Tài và xã Mỹ Chánh Tây, huyện Phù Mỹ.

c) Hạng mục Mô hình hệ thống tưới tiết kiệm cây có múi: Đầu tư xây dựng mô hình hệ thống tưới tiết kiệm, với quy mô xây dựng mô hình hệ thống tưới, thâm canh cây có múi với diện tích 14,87ha tại xã Ân Tường Đông, huyện Hoài Ân.

7. Địa điểm xây dựng: Huyện Tây Sơn, Phù Cát, Phù Mỹ, Hoài Ân và thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.

8. Diện tích sử dụng đất: Tổng diện tích sử dụng đất: Khoảng 3,0ha.

9. Loại công trình: Công trình Nông nghiệp và PTNT.

10. Số bước thiết kế: 02 bước (Thiết kế cơ sở và thiết kế bản vẽ thi công).

11. Phương án thiết kế cơ sở:

a) Hạng mục trạm bơm Tân Lệ:

- Cấp công trình: Cấp IV.

- Diện tích tưới: $F = 80,0$ ha.

- Trạm bơm công suất $450 \text{ m}^3/\text{h}$ để cấp nước tưới cho 80 ha đất canh tác nông nghiệp thuộc huyện Tây Sơn, Phù Cát và thị xã An Nhơn, bao gồm các hạng mục kênh dẫn vào bể hút, bể hút, hệ thống đường ống hút, nhà vận hành trạm bơm, hệ thống đường ống đẩy, bể xả, lắp đặt thiết bị vận hành trạm bơm.

- Đường dây điện 22kV chiều dài đường dây 100m và trạm biến áp 3 pha công suất 75kVA-22/0,4kV. Hệ thống điện chiếu sáng và điều khiển.

- Hệ thống kênh tưới sau trạm bơm gồm tuyến kênh chính dài 1.340m và các tuyến kênh nhánh dài 2.600m, kết cấu bằng bê tông.

- Công trình trên kênh có 60 hạng mục, bao gồm: Cống chia nước, cống đầu kênh, kênh máng, xi phông, cống tiêu, cầu qua kênh, cống qua đường, cụm chia nước. Kết cấu bằng ống bê tông, bê tông và BTCT M200.

b) Hạng mục Hệ thống tưới tiết kiệm xã Mỹ Tài và xã Mỹ Chánh Tây:

- Cấp công trình: Cấp IV.

- Diện tích tưới: $F = 350,0$ ha.

- Xây dựng 01 trạm bơm công suất $900 \text{ m}^3/\text{h}$ bao gồm các hạng mục bể hút, nhà trạm, lắp đặt thiết bị bơm, nhà vận hành và các hạng mục phụ trợ khác.

- Xây dựng hệ thống tưới tiết kiệm gồm: Tuyến đường ống chính chiều dài 2.000m, đường kính ống từ $\Phi 500\text{mm}$ đến $\Phi 560\text{mm}$, kết cấu bằng ống thép và ống nhựa uPVC; tuyến ống cấp 1 có tổng chiều dài 4.992m, đường kính ống từ D400mm đến D560mm, kết cấu bằng ống thép và ống nhựa uPVC; mạng các tuyến ống nhánh phân phối tổng chiều dài 15.000m, đường kính ống D76mm, kết cấu bằng ống nhựa uPVC; trên các tuyến ống bố trí công trình trên tuyến.

- Xây dựng đường dây điện 22kV chiều dài đường dây 50m và trạm biến áp công suất 250kVA-22/0,4kV. Hệ thống điện chiếu sáng và điều khiển.

c) Hạng mục Mô hình hệ thống tưới tiết kiệm cây có múi:

- Cấp công trình: Cấp IV.

- Diện tích tưới: $F = 14,87$ ha.

- Xây dựng đường dây điện 100kVA-22/0,4kV chiều dài 1.200m và trạm biến áp công suất 100KVA.

- Xây dựng hệ thống 04 trạm bơm giếng khoan, chiều sâu mỗi giếng khoảng 60m, công suất một máy bơm 1,5kw, lưu lượng bơm $4 \text{ m}^3/\text{h}$ và xây dựng 03 ao chứa nước dung tích ao từ $135 \div 270 \text{ m}^3$. Xây dựng 03 trạm bơm cấp 2 công suất mỗi máy bơm: $N=7,5 \text{ kw}$, lưu lượng $Q=100 \text{ m}^3/\text{h}$, $H=22 \text{ m}$.

- Xây dựng hệ thống mạng lưới đường ống để tưới tiết kiệm.

12. Phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng:

- Phạm vi ảnh hưởng: Ảnh hưởng đến diện tích đất đai, cây cối, hoa màu, vật kiến trúc của nhân dân các huyện Tây Sơn, Phù Cát, Phù Mỹ, Hoài Ân và thị xã An Nhơn.

- Cơ chế chính sách: Phương án giải phóng mặt bằng của dự án được lập và phê duyệt theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

- Phương thức thực hiện: UBND các huyện Tây Sơn, Phù Cát, Phù Mỹ, Hoài Ân và thị xã An Nhơn thành lập Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng trong phạm vi bị ảnh hưởng thi công xây dựng công trình của từng địa phương.

13. Tổng mức đầu tư: 57.934.000.000 (Năm mươi bảy tỷ, chín trăm ba mươi bốn triệu đồng).

TT	Khoản mục chi phí	Tổng kinh phí (đồng)	Cơ cấu nguồn vốn (*)	
			Vốn Trung ương (đồng)	Đối ứng (đồng)
1	Chi phí bồi thường, GPMB	4.777.282.000		4.777.282.000
2	Chi phí xây dựng	39.338.634.000	39.338.634.000	
3	Chi phí thiết bị	1.729.192.000	1.729.192.000	
4	Chi phí Quản lý dự án	935.585.000	935.585.000	
5	Chi phí tư vấn ĐTXD	2.673.693.000	2.673.693.000	
6	Chi phí khác	3.156.718.000		3.156.718.000
7	Dự phòng chi	5.322.896.000	5.322.896.000	
	Tổng cộng	57.934.000.000	50.000.000.000	7.934.000.000

14. Nguồn vốn đầu tư: Vốn Ngân sách Trung ương hỗ trợ từ Chương trình mục tiêu ứng phó với Biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh giai đoạn 2016-2020 theo Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 26/8/2016 của Chính phủ và vốn đối ứng ngân sách địa phương.

15. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

16. Đơn vị vận hành khai thác:

- Hạng mục trạm bơm Tân Lệ (thuộc hệ thống kênh tưới Văn Phong): Bàn giao cho Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định quản lý, vận hành khai thác.

- Hạng mục Mô hình hệ thống tưới tiết kiệm cây có múi: Bàn giao cho UBND huyện Hoài Ân quản lý, vận hành khai thác.

- Hạng mục Hệ thống tưới tiết kiệm xã Mỹ Tài và xã Mỹ Chánh Tây: Bàn giao cho UBND huyện Phù Mỹ quản lý, vận hành khai thác.

17. Thời gian thực hiện: Năm 2018 - 2020.

18. Phương thức thực hiện dự án: Theo Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu và các quy định hiện hành của Nhà nước.

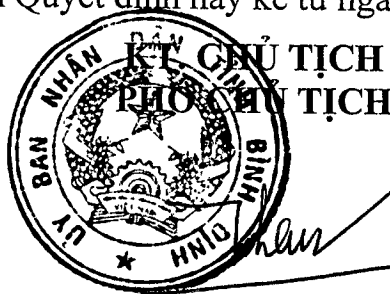
Điều 2. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, dự án Thí điểm mô hình tăng trưởng xanh trong sản xuất cây thâm canh có múi, thí điểm đầu tư hệ thống tưới tiết kiệm trên cây trồng cạn để ứng phó với tình hình nắng hạn tại Bình Định, với nội dung chi tiết theo phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Chủ đầu tư (Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT) có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này theo đúng quy định của Ngân hàng Thế giới, quy định của Nhà nước về quản lý dự án, chi phí đầu tư xây dựng công trình và các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và PTNT; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện Tây Sơn, Phù Cát, Phù Mỹ, Hoài Ân; Chủ tịch UBND thị xã An Nhơn; Giám đốc Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT và Thủ trưởng các Sở, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVPKT;
- Lưu: VT, K10 (15b). *me*



Trần Châu

PHỤ LỤC KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Dự án: Thí điểm mô hình nông trường xanh trong sản xuất cây thâm canh có múi, thí điểm đầu tư hệ thống tưới tiết kiệm trên cây trồng cận để ứng phó với biến đổi khí hậu tại Bình Định

(Kèm theo Quyết định số 3406/QĐ-UBND ngày 12/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh)

T T	Tên gói thầu	Giá gói thầu	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức đấu thầu	Thời gian bắt đầu lựa chọn nhà thầu	Loại Hợp đồng	Thời gian thực hiện Hợp đồng
Dịch vụ tư vấn								
1	Gói thầu số 1 - TV: Tư vấn khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán	1.138.493	Ngân sách Trung ương	Đấu thầu rộng rãi trong nước	01 giai đoạn 02 túi hồ sơ	Quý IV năm 2018	Hợp đồng trộn gói	04 tháng
2	Gói thầu: Chi phí giám sát thi công xây dựng và thiết bị	878.652	Ngân sách Trung ương	Tự thực hiện	Thỏa thuận giao việc	Quý I và II năm 2019	Hợp đồng trộn gói	16 tháng
3	Gói thầu: Lập HSMT và đánh giá HSDT xây dựng và thiết bị	82.134	Ngân sách Trung ương	Tự thực hiện	Thỏa thuận giao việc	Quý I và II năm 2019	Hợp đồng trộn gói	02 tháng
4	Gói thầu số 2 - TV: Lập hồ sơ kỹ thuật thửa đất để phục vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng	170.000	Ngân sách tỉnh	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I năm 2019	Hợp đồng trộn gói	04 tháng
Dịch vụ phí tư vấn								
5	Gói thầu số 3 - BH: Bảo hiểm công trình	267.503	Ngân sách tỉnh	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I và II năm 2019	Hợp đồng trộn gói	16 tháng
Xây lắp								

T T	Tên gói thầu	Giá gói thầu	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức đấu thầu	Thời gian bắt đầu lựa chọn nhà thầu	Loại Hợp đồng	Thời gian thực hiện Hợp đồng
6	Gói thầu số 4 - XL: Toàn bộ khối lượng xây dựng và thiết bị của các hạng mục hệ thống tưới	46.920.083 Trong đó: chi phí dự phòng phát sinh khối lượng b2≈ 10%: 4.26.5462.000 đồng	Ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh	Đấu thầu rộng rãi trong nước	01 giai đoạn 02 túi hồ sơ	Quý I và II năm 2019	Hợp đồng theo đơn giá cố định	16 tháng
Tổng cộng giá trị các gói thầu: 49.456.865.000								
<i>Bốn mươi chín tỷ, bốn trăm năm mươi sáu triệu, tám trăm sáu mươi lăm nghìn đồng./.</i>								

9/6